

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động 2012 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2013

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2012

Năm 2012, mặc dù phải tiếp tục đối diện với những khó khăn, thách thức lớn nhưng toàn ngành Thông tin và Truyền thông thành phố đã tập trung các nguồn lực cần thiết, nỗ lực vượt khó và đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trong đó có 03 nhiệm vụ trọng tâm năm 2012; nổi bật như sau:

1. Công tác quản lý nhà nước lĩnh vực Thông tin và Truyền thông

a) Công tác QLNN về Công nghệ thông tin

Sự nghiệp phát triển Công nghệ thông tin của thành phố Đà Nẵng trong năm 2012 tiếp tục đạt được nhiều thành tựu quan trọng cả về công tác đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CNTT, phát triển ứng dụng CNTT, nguồn nhân lực CNTT và công nghiệp CNTT.

Sở đã tích cực tham mưu UBND thành phố củng cố và phát triển hạ tầng kỹ thuật CNTT, bảo đảm điều kiện cơ bản để triển khai xây dựng Chính phủ điện tử tại Đà Nẵng một cách an toàn, hiệu quả, tiết kiệm và đáp ứng được khả năng nghiên cứu khoa học và đào tạo cán bộ trong lĩnh vực CNTT có chất lượng cao, tiêu biểu đã hoàn thiện hạ tầng và đưa Trung tâm Giao dịch CNTT-TT vào hoạt động chính thức từ tháng 01/2012; xây dựng mạng đô thị với khoảng 300km cáp quang đi ngầm kết nối 86 CQNN từ cấp thành phố đến UBND xã, phường với băng thông cực rộng, đã đưa vào vận hành sử dụng thử nghiệm từ tháng 7/2012 cho 30 sở, ngành, quận/huyện, 56 UBND xã/phường; xây dựng mạng Internet không dây gồm 170 trạm thu phát sóng được lắp đặt trên toàn thành phố với công nghệ tiên tiến nhất; xây dựng Trung tâm Dữ liệu và Trung tâm Đào tạo - Nghiên cứu ứng dụng CNTT thành phố Đà Nẵng.

Sở đã tham mưu UBND thành phố ban hành 11 kế hoạch, đề án, quy chế, quy định,... nhằm nâng cao năng lực quản lý, thúc đẩy ứng dụng và phát triển CNTT-TT trên địa bàn thành phố. Song song với công tác tham mưu, Sở còn thực hiện tốt việc thẩm định các chương trình, dự án theo Kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT thành phố năm 2012 và các chương trình ứng dụng CNTT khác có sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhằm định hướng giải pháp kỹ thuật phù hợp với khung kiến trúc tổng thể ứng dụng CNTT của thành phố đã ban hành. Đặc biệt, triển khai Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 10/10/2011 của UBND thành phố về tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác cải cách hành chính thành phố, Sở đã tích cực phối hợp, hướng dẫn các sở, ban, ngành xây dựng 36 dịch vụ công mức 3, 4, nâng số lượng dịch vụ công mức 3, 4 của Thành phố lên 132 dịch vụ, đạt tỷ lệ 11,2%, góp phần đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến cho tổ chức, công dân.

Tham mưu UBND thành phố đánh giá và xếp hạng tình hình ứng dụng và phát triển CNTT năm 2011 tại các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, trên cơ sở đó đề nghị khen thưởng các cơ quan, đơn vị ứng dụng CNTT hiệu quả; tổ chức thành công cuộc thi Trình diễn pháo hoa trên máy tính; tham mưu tổ chức cuộc thi Giải pháp ứng dụng CNTT trong CBCC thuộc thành phố Đà Nẵng năm 2012.

Tăng cường phổ biến, hướng dẫn các quy chế, chính sách về ứng dụng và phát triển CNTT như phổ biến Khung hướng dẫn triển khai các dự án CNTT năm 2012 có nguồn vốn ngân sách nhà nước, hướng dẫn cấu hình tính năng bảo mật cho người dùng email danang.gov.vn, phương pháp khắc phục các lỗi hỏng bảo mật trên máy chủ web, áp dụng các tiêu chí về hệ thống quản lý thông tin tổng thể, tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động các CQNN,... Qua đó, đã giúp cho cán bộ chuyên trách CNTT thu thập được kinh nghiệm triển khai mô hình phát triển Chính phủ điện tử cũng như các tính năng kỹ thuật cần áp dụng cho các ứng dụng tại cơ quan đơn vị mình, sẵn sàng tích hợp với cấu trúc chung của thành phố; nâng cao tỷ lệ sử dụng email thành phố vào hoạt động công vụ;...

Tổ chức 6 khóa đào tạo cho trên 200 lượt cán bộ công chức thành phố tham dự với các chuyên đề về Quản lý dịch vụ CNTT theo tiêu chuẩn ITIL, Mạng và an ninh mạng, Lập và quản lý dự án, Giám sát thi công dự án, Tin học văn phòng, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực CNTT cho các cơ quan nhà nước.

Triển khai Biên bản ghi nhớ giữa UBND thành phố và Tập đoàn Rocky Lai & Associates-Danang, Inc về đầu tư xây dựng Khu CNTT tập trung, Sở đã đề xuất UBND thành phố ra quyết định chuyển chủ đầu tư, bàn giao 07/07 mốc giới tại thực địa cho Tập đoàn Rocky Lai. Sở đã hỗ trợ nhà đầu tư trong việc hoàn thành thủ tục và đã được UBND thành phố cấp Giấy chứng nhận đầu tư; thỏa thuận đấu nối hạ tầng bên trong và ngoài Khu CNTT tập trung và xin giấy phép mở rộng Khu CNTT tập trung từ 131 ha lên 340 ha và đã được UBND thành phố chấp thuận. Tập đoàn Rocky Lai cũng đã mở Văn phòng Công ty phát triển Khu CNTT Đà Nẵng tại tầng 9 Khu Công viên phần mềm Đà Nẵng để đẩy mạnh công tác điều hành xúc tiến đầu tư cho Khu CNTT này. Hiện nay, Sở đang tiếp tục hỗ trợ Tập đoàn Rocky Lai chuẩn bị Lễ khai trương vào quý I/2013.

Ngoài ra, Sở tích cực xúc tiến đầu tư CNTT-TT, quảng bá, thu hút các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và nước ngoài đầu tư, thực hiện các hoạt động nghiên cứu ứng dụng, sản xuất, kinh doanh, cung ứng các sản phẩm và dịch vụ CNTT tại Đà Nẵng; mời gọi các Tập đoàn CNTT-TT hàng đầu như IBM, Hitachi Solutions về làm việc tại Khu CNTT tập trung và tại TP Đà Nẵng.

Đề xuất chủ trương tiếp tục xây dựng Khu Công viên phần mềm số 2 và Khu CNTT tập trung số 2 nhằm tạo môi trường đầu tư cho các nhà đầu tư lĩnh vực CNTT-TT đã được Thành ủy, UBND Thành phố thống nhất về chủ trương. Phối hợp với các ngành liên quan xác định vị trí Khu Công viên phần mềm số 2, khu CNTT tập Trung số 2 và mở rộng khu CNTT tập trung số 1.

Hoàn thành và trình UBND thành phố Đề án khả thi thành lập Trung tâm đào tạo và thiết kế vi mạch thành phố Đà Nẵng và ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác với chuyên gia tư vấn chuyên ngành IC để có thể tiếp nhận chính thức các ý kiến tư vấn cố vấn trong lĩnh vực thiết kế, sản xuất vi mạch; ngoài ra Sở còn chủ

động làm việc với Công ty Cadence, các doanh nghiệp thiết kế vi mạch tại TP Hồ Chí Minh để chuẩn bị cho việc thành lập Trung tâm.

Xúc tiến các công việc liên quan đến xây dựng Bản đồ số: Chuyển đổi dữ liệu các mảnh bản đồ của Đà Nẵng sang định dạng .shp, ghép thành bản đồ tổng thể; tổng hợp các thông tin liên quan đến dữ liệu bản đồ từ các đơn vị.

Triển khai thực hiện Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND của UBND thành phố về Chính sách khuyến khích xuất khẩu phần mềm: lập kế hoạch hỗ trợ kinh phí, hướng dẫn doanh nghiệp lập hồ sơ xin vay vốn ưu đãi từ Quỹ đầu tư phát triển. Triển khai chương trình hỗ trợ phát triển thương mại điện tử cho doanh nghiệp.

Với những cố gắng, nỗ lực không ngừng cho sự nghiệp phát triển Công nghệ thông tin của thành phố Đà Nẵng, Sở TT&TT đã góp phần quan trọng trong việc đưa Đà Nẵng trở thành một địa phương được đánh giá là dẫn đầu cả nước về Chỉ số sẵn sàng ứng dụng và phát triển CNTT-TT liên tục trong 5 năm (2007-2012). Bên cạnh đó, năm 2012, Đà Nẵng đạt 2 Giải thưởng VICTA (Ứng dụng CNTT hiệu quả trong các cơ quan nhà nước, trong đó có Giải thưởng Cơ quan nhà nước cấp tỉnh/thành phố ứng dụng CNTT hiệu quả nhất). Đà Nẵng được Tập đoàn IBM trao giải thưởng Thành phố thông minh hơn, trị giá 400.000 USD.

c) Công tác QLNN về Bưu chính, Viễn thông

Công tác QLNN trên lĩnh vực bưu chính, viễn thông tiếp tục được chú trọng, đi vào chiều sâu. Sở tiếp tục làm tốt công tác chỉ đạo, hướng dẫn triển khai sắp xếp, chỉnh trang và tổ chức ngầm hóa cáp thông tin, hoàn thành đưa vào sử dụng Mạng MAN đồng bộ với dự án Tín hiệu giao thông thành phố, bảo đảm yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật, chất lượng dịch vụ và mỹ quan đô thị, phù hợp và đồng bộ với quá trình chỉnh trang và phát triển đô thị của thành phố.

Công tác QLNN về tần số vô tuyến điện được xác lập: hướng dẫn việc cấp phép sử dụng tần số vô tuyến điện cho các đài truyền thanh xã/phường và các chủ phương tiện nghề cá bảo đảm tốt thông tin liên lạc; thực hiện kiểm tra việc sử dụng tần số và thiết bị phát sóng VTĐ và kịp thời chấn chỉnh các đơn vị vi phạm.

Công tác quản lý xây dựng trạm BTS đạt hiệu quả thiết thực, không còn việc khiếu kiện, đây là một thành công lớn của Đà Nẵng so với các địa phương khác. Bên cạnh đó, Sở tiếp tục khuyến khích xây dựng trạm BTS “thân thiện môi trường” để bảo đảm mỹ quan đô thị (Sở đã thẩm định, có ý kiến về việc xây dựng trạm BTS đối với 77 trường hợp, đồng ý cấp phép xây dựng đối với 63 trạm BTS, trong đó có 27 trạm BTS dạng “Thân thiện môi trường”); đồng thời tăng cường dùng chung trụ ăng-ten nhằm giảm mật độ trụ ăng-ten trên địa bàn Thành phố.

Đặt biệt hơn, Sở đã triển khai cài đặt phần mềm quản lý dịch vụ Internet và trò chơi trực tuyến nhằm giám sát giờ cung cấp dịch vụ của đại lý Internet, giám sát việc truy nhập vào các trang “web đen”, cập nhật từ xa các trang web chặn truy cập, thông qua hoạt động này nhằm giúp đại lý Internet chấp hành nghiêm quy định của pháp luật và giúp cho các cơ quan quản lý chủ động trong việc kiểm tra, kiểm soát, góp phần tích cực trong việc hạn chế tình trạng học sinh bỏ học để chơi trò chơi trực tuyến.

Hoàn thành tốt công tác chỉ đạo bảo đảm tốt thông tin liên lạc nhằm phục vụ các sự kiện lớn Thành phố và của cả nước như Cuộc thi Trình diễn pháo hoa

Quốc tế, Cuộc thi Dù bay Quốc tế Đà Nẵng 2012 và các đợt diễn tập quân sự, phòng chống lụt bão, ứng phó sóng thần,...

Hoàn thành: Bộ Đơn giá xây dựng cơ bản công trình bưu chính, viễn thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo Điều tra bưu chính công ích năm 2012; Quy chế quản lý, vận hành mạng MAN; Quy định quản lý, cấp phép xây dựng đối với các công trình trạm thu phát sóng di động; rà soát tiêu chí ngành TT&TT về việc xây dựng nông thôn mới và đề nghị các đơn vị cung cấp thông tin về hoạt động bưu chính và viễn thông tại các xã thuộc huyện Hòa Vang phục vụ công tác điều tra các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới.

d) Công tác QLNN về báo chí, xuất bản

Công tác QLNN về báo chí, xuất bản ngày càng được củng cố, tăng cường hiệu quả quản lý. Công tác chỉ đạo định hướng tuyên truyền trên các cơ quan báo đài đã được tập trung đúng mức, kịp thời phản ánh các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội nổi bật, trong năm Sở đã hướng dẫn tuyên truyền hơn 60 chủ đề, góp phần thống nhất trong nhận thức và hành động, tạo nên sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu KT-XH của Thành phố.

Đặc biệt, năm 2012, Sở tập trung nâng cao năng lực QLNN đối với hoạt động thông tin đối ngoại (TTĐN), thông tin điện tử, hoạt động của các cơ quan đại diện báo chí – xuất bản trên địa bàn. Sở đã tham mưu UBND thành phố phê duyệt Kế hoạch TTĐN năm 2012; đề xuất đề cương Đề án TTĐN; kế hoạch phối hợp TTĐN tại khu vực biển đảo, biên giới; tổ chức tập huấn về công tác TTĐN; phát hành Sổ tay những điều cần biết về TTĐN; triển khai Chỉ thị số 21/CT-TTg về việc thực hiện Chiến lược phát triển TTĐN giai đoạn 2011-2020; thường xuyên theo dõi chặt chẽ công tác tuyên truyền TTĐN, kịp thời có hướng dẫn tuyên truyền phản đối đường Lưỡi bò trên biển Đông, chống lại những luận điệu sai trái về chủ quyền biển đảo nước ta; tăng cường theo dõi và có biện pháp nhắc nhở và xử lý các đơn vị sử dụng cụm từ China Beach để gọi tên vùng biển Việt Nam; phối hợp cấp thẻ, theo dõi tác nghiệp của phóng viên tại các hoạt động đối ngoại của thành phố... Có thể khẳng định, với những nỗ lực không ngừng trong công tác triển khai, tổ chức thực hiện, QLNN về TTĐN đã phát huy hiệu lực và là nền tảng tốt để nâng cao hiệu quả quản lý trong những năm tới.

Sở tích cực đẩy mạnh QLNN về trang thông tin điện tử, thường xuyên theo dõi, hướng dẫn các đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định về thông tin điện tử; kiểm tra hoạt động trang thông tin điện tử, thu tín hiệu truyền hình trực tiếp từ vệ tinh tại 10 khách sạn, resort; vận hành hệ thống điểm báo tự động, qua đó đã kịp thời phát hiện, phối hợp kiểm tra, xử lý các trang thông tin điện tử “có vấn đề”.

Công tác quản lý văn phòng đại diện các cơ quan báo chí, xuất bản tiếp tục được chú trọng nâng cao. Sở đã tham mưu có hiệu quả để Ban Tuyên giáo Thành ủy ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý hoạt động báo chí trên địa bàn thành phố; thường xuyên rà soát, kiểm tra nhắc nhở việc thực hiện các quy định về QLNN đối với chi nhánh, văn phòng đại diện của các tổ chức thuộc Trung ương và địa phương khác đặt tại Đà Nẵng; tổ chức Hội nghị phổ biến tuyên truyền giáo dục pháp luật cho các cơ quan báo chí – xuất bản về kỹ năng tuyên truyền phòng chống ma túy, HIV/AIDS. Đặc biệt, Sở đã thực hiện tốt mối quan hệ gắn

bó giữa cơ quan QLNN với các cơ quan, đơn vị báo chí – xuất bản, tạo điều kiện hỗ trợ, chung tay, góp sức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trọng tâm được giao.

đ) Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Thời gian qua, Thanh tra Sở phối hợp với các ngành liên quan đã tiến hành trên 100 cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực thi pháp luật về lĩnh vực bưu chính viễn thông, Internet, tần số vô tuyến điện, báo chí, xuất bản. Qua đó đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật (xử phạt hành chính tổng cộng 134 triệu đồng), đồng thời hướng dẫn, phổ biến các quy định hiện hành nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động và phát triển theo đúng quy định của pháp luật.

Yêu cầu các doanh nghiệp viễn thông ngừng cung cấp dịch vụ đối với 86 số điện thoại vi phạm quảng cáo rao vặt trên địa bàn thành phố.

Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo đáp ứng được nguyện vọng chính đáng của dân và giải quyết thỏa đáng đối với doanh nghiệp như: vị trí lắp đặt trạm BTS ở phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, trả lời ý kiến cử tri phường Thuận Phước về quảng cáo truyền hình, cử tri nhiều phường thuộc quận Thanh Khê về quản lý hoạt động dịch vụ Internet; việc vi phạm hành chính của Công ty CP xây dựng số 6 tại Công trình nhà ở xã hội, khu dân cư Phong Bắc, quận Cẩm Lệ; hướng dẫn thủ tục tranh chấp đền bù của Cty TNHHTM Hoàng Đạt đối với dịch vụ bưu chính chuyển phát của Công ty CP Chuyển phát nhanh Tín Thành; trả lời Công an huyện Hòa Vang về việc xác minh các tuyến cáp bị trộm cắp.

e) Công tác đối ngoại

Công tác đối ngoại, đặc biệt là hoạt động kinh tế đối ngoại được tăng cường và đạt hiệu quả cao. Trong năm, Sở đã tiếp và làm việc với 17 đoàn khách quốc tế qua đó tích cực vận động hợp tác, hỗ trợ phát triển CNTT và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực CNTT-TT cho thành phố và xúc tiến đầu tư cho Khu CNTT tập trung; ký kết và thực hiện 05 thỏa thuận quốc tế; phối hợp các nhà cung cấp giải pháp tổ chức 04 hội thảo giới thiệu giải pháp ứng dụng CNTT-TT cho Đà Nẵng; phối hợp IBM tổ chức lớp học WebSphere Application Server cho cán bộ chuyên trách CNTT các sở ban ngành, quận huyện; tổ chức đoàn tham quan học tập Quản trị Chính phủ điện tử tại Vương quốc Anh cho cán bộ lãnh đạo phụ trách CNTT các sở ban ngành; đặc biệt là tranh thủ các nguồn tài trợ từ đối tác nước ngoài, làm thủ tục cho 20 lượt CBCCVC Sở tham gia nghiên cứu học tập, tham dự các Hội nghị, Hội thảo quốc tế tại Hoa Kỳ, Đài Loan, Hàn Quốc, Thái Lan, qua đó tạo cơ hội cho CBCCVC tiếp cận và mở mang tầm nhìn về tốc độ phát triển CNTT ở các nước tiên tiến trên thế giới, đồng thời có cơ sở tham mưu Lãnh đạo Thành phố các giải pháp đẩy mạnh ứng dụng CNTT-TT phục vụ phát triển kinh tế xã hội.

Thông qua công tác đối ngoại, Đà Nẵng đã tiếp cận và có chương trình hợp tác hiệu quả trong lĩnh vực CNTT-TT phần lớn với các Tập đoàn CNTT lớn như: Tập đoàn IBM cử đoàn chuyên gia ưu tú đến Đà Nẵng để tư vấn về chiến lược và giải pháp kỹ thuật nhằm giúp Đà Nẵng xác định lộ trình khả thi về xây dựng thành phố thông minh hơn (mức tài trợ 400.000 USD); Panasonic triển khai thí điểm mô hình mạng kết nối không dây truyền dữ liệu giám sát môi trường và giảm nhẹ thiên tai cho Đà Nẵng, việc triển khai dự án đang tiến triển rất thuận lợi và mang lại hiệu quả thiết thực trong việc triển khai hệ thống giám sát môi trường và giảm

nhệ thiên tai tại Đà Nẵng; Hitachi Solutions và Zenrin Nhật Bản triển khai thí điểm bản đồ số cho Đà Nẵng; Cơ quan Thông tin xã hội Quốc gia Hàn Quốc (NIA) hợp tác, hỗ trợ và chia sẻ kinh nghiệm xây dựng Chính phủ điện tử; Công ty Cadence hợp tác xây dựng Trung tâm Thiết kế vi mạch; Tập đoàn Rocky Lai triển khai dự án đầu tư xây dựng Khu CNTT tập trung Đà Nẵng; Trend Micro, Synmatec giới thiệu giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống;...

f) Công tác xây dựng bộ máy tổ chức, cán bộ, thi đua – khen thưởng, cải cách hành chính, tài chính, tổng hợp

Sở tiếp tục kiện toàn bộ máy cơ quan Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc. Đến nay, Sở 06 phòng chuyên môn, nghiệp vụ và 06 đơn vị trực thuộc. Năm 2012, Sở tiếp nhận và bố trí công tác cho 05 đối tượng đào tạo theo Đề án 922 và 02 đối tượng thu hút nâng tổng số CBCCVC của Sở lên 179 người.

Thực hiện công tác luân chuyển, xem xét việc đề bạt, bổ nhiệm CBCC theo quy định, cụ thể đã luân chuyển, điều động 04 CBCC; bổ nhiệm 06 cán bộ giữ chức danh Trưởng, phó Trưởng phòng, đơn vị và đề nghị bổ nhiệm 01 PGĐ Sở; cử cán bộ tham gia 11 Ban chỉ đạo, Hội đồng của Thành phố. Giải quyết kịp thời các chế độ cho CBCC cơ quan như xét và làm thủ tục nâng lương thường xuyên cho 09 CBCC; đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn cho 03 CBCC;...

Quyết định phân công Phòng Báo chí Xuất bản phụ trách theo dõi, quản lý hoạt động của Công ty TNHH MTV Nhà Xuất bản tổng hợp Đà Nẵng.

Phát động thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua thực hiện 03 nhiệm vụ trọng tâm, 05 chỉ tiêu thi đua; thực hiện Quyết định 1866 và Chỉ thị 04; phong trào Toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc; xây dựng cơ quan văn hóa, Năm An toàn giao thông; thực hiện Chỉ thị 24-CT/TU, Chỉ thị 18-CT/TU đạt hiệu quả cao.

Công tác cải cách hành chính không ngừng được đẩy mạnh và Sở tiếp tục được Đoàn kiểm tra CCHC của Thành phố đánh giá cao. Đặc biệt, Sở đã quán triệt thực hiện Chỉ thị số 14/CT-UBND của UBND thành phố về tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác CCHC, tổ chức quảng bá và hướng dẫn tổ chức, công dân thực hiện dịch vụ công mức 3, 4; đồng thời tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động công vụ. Bên cạnh đó, triển khai việc mở rộng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 phù hợp với Đề án 30, tiến hành soát xét xây dựng lại các tài liệu và quy trình trong hệ thống.

Thực hiện tốt việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 cho các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; kiểm tra, tổng hợp Báo cáo tài chính toàn Sở năm 2011; phê duyệt dự toán chi phí quản lý dự án năm 2012; thẩm định quyết toán hạng mục nhà để xe 02 Quang Trung; hướng dẫn xây dựng và thực hiện thẩm định phương án tự chủ của Trung tâm Giao dịch CNTT và Trung tâm Phát triển hạ tầng CNTT; báo cáo thống kê mua sắm, sử dụng sản phẩm CNTT bằng nguồn vốn ngân sách năm 2011, kết quả thực hiện tự chủ theo Nghị định 130 và Nghị định 43...

Hoàn thành báo cáo sơ kết, tổng kết tình hình kết quả hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội, an ninh, quốc phòng của Sở; tham gia góp ý các dự thảo Văn bản pháp luật, các chương trình, đề án của Trung ương và địa phương.

g) Công tác nghiên cứu khoa học

Tiếp tục triển khai 02 đề tài nghiên cứu khoa học: “Xây dựng cơ sở dữ liệu địa danh, tên đường Đà Nẵng trên Internet”, “Nghiên cứu phát triển Hệ thống chụp X quang kỹ thuật số trên nền hệ thống mở”; đồng thời đề xuất 4 đề tài nghiên cứu khoa học, dự án hợp tác với Bộ Khoa học Công nghệ: Đề tài “Nghiên cứu thiết kế trạm thu phát sóng di động (BTS) thân thiện môi trường”, “Nghiên cứu Phát triển Giải pháp lõi để xây dựng Khung Chính quyền điện tử trên nền mã nguồn mở”, Dự án “Xây dựng Trung tâm Ươm tạo các Doanh nghiệp CNTT-TT” và “Xây dựng Trung tâm nghiên cứu và đào tạo thiết kế vi mạch”.

2. Kết quả hoạt động sự nghiệp CNTT-TT

a) Trung tâm CNTT-TT Đà Nẵng

Năm 2012, tình hình hoạt động kinh doanh dịch vụ của Trung tâm tiếp tục ổn định và tăng trưởng, hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch được giao. Trung tâm đã phối hợp tổ chức tốt công tác đào tạo; tư vấn, thiết kế 12 công trình hạ tầng viễn thông CNTT; giám sát thi công hạ tầng thông tin cho 02 đơn vị; thi công mạng LAN cho 02 đơn vị; lắp đặt 10 kios thông tin phục vụ tra cứu thông tin du lịch; lập trình và thiết kế 09 Website; xây dựng 06 phần mềm ứng dụng cho các cơ quan, đơn vị; huấn luyện đội tuyển thi tay nghề Asian thành phố năm 2012.

Thường xuyên hỗ trợ các sở, ngành, 7 quận/huyện, 56 xã/phường vận hành các phần mềm, kịp thời khắc phục sự cố phần mềm, sự cố máy tính và các khó khăn về kỹ thuật khác, hỗ trợ cho CBCC có công cụ tác nghiệp, hạn chế thời gian gián đoạn, giải quyết công việc kịp thời, bảo đảm đáp ứng được nhu cầu cung cấp dịch vụ hành chính công một cách nhanh chóng, chất lượng và hiệu quả nhất.

Tổng doanh thu năm 2012 ước đạt 3.700 triệu đồng, đạt 108,8% so với kế hoạch được giao, tăng 15,6% so với cùng kỳ năm 2011.

b) Trung tâm Phát triển hạ tầng CNTT Đà Nẵng

Năm 2012, Trung tâm tiếp tục đẩy mạnh tìm kiếm, nỗ lực xúc tiến công tác tiếp thị Khu Công viên phần mềm với khách hàng trong và ngoài nước. Đến nay, đã thu hút được 50 doanh nghiệp, tổng diện tích khai thác: 8.433,29 m²/8.658 m²; tỷ lệ lấp đầy đạt 97,5%. Trung tâm đã thực hiện tốt việc cung ứng các dịch vụ cho thuê phòng họp (115 lượt), văn phòng ảo (15 lượt) và dịch vụ kỹ thuật (18 hợp đồng lưu trữ server, website, dịch vụ sửa chữa, lắp đặt, bảo trì).

Đồng thời, triển khai tốt công tác quản lý, vận hành, khai thác hạ tầng kỹ thuật Khu CVPM; chủ động tăng cường các công cụ ngăn ngừa hacker tấn công, duy trì hoạt động của hệ thống CNTT thành phố, hạ tầng một cách thông suốt, đạt hiệu quả.

Tổng doanh thu năm 2012 ước đạt 20.315 triệu đồng, đạt 105,8% so với kế hoạch, tăng 15% so với cùng kỳ năm 2011.

c) Trung tâm Giao dịch CNTT-TT Đà Nẵng

Mới được thành lập và chính thức đi vào hoạt động tháng 01/2012, Trung tâm phối hợp tốt với Nhà thầu để hoàn thiện xây dựng hạ tầng và chuẩn bị nguồn lực nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ sau khi được bàn giao chính thức. Bước đầu triển khai Tổng đài hành chính công có hiệu quả và thực hiện các dịch vụ bên ngoài.

Trung tâm đã triển khai nghiên cứu, tìm hiểu, trích lọc thông tin đưa vào CSDL KM, Portal phục vụ trả lời cho nhân dân bao gồm: 1.638 thủ tục hành

chính, 576 chính sách, quy định của Thành phố, trên 1240 tin thông tin kinh tế - an sinh- xã hội. Phối hợp với Văn phòng PCBL&TKCN mở kênh cung cấp thông tin về thiên tai, bão, lụt, kịp thời phục vụ nhân dân. Đến nay, trung bình mỗi tháng có 600 yêu cầu qua Tổng đài hành chính công. Trung tâm đã xây dựng các phương án cung cấp dịch vụ chăm sóc khách hàng qua SMS. Doanh thu năm 2012 ước đạt 50 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch được giao.

d) Tạp chí điện tử TT&TT Đà Nẵng

Tạp chí đã bám sát định hướng tuyên truyền của ngành và thành phố, trong đó tập trung tuyên truyền các hoạt động trên lĩnh vực CNTT, BCVT như kết quả các chương trình ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử, thành phố thông minh hơn... Đồng thời, thông tin kịp thời, chính xác sự kiện báo chí trên nhiều lĩnh vực diễn ra tại Đà Nẵng các hoạt động Kỷ niệm 15 năm thành phố Đà Nẵng trực thuộc Trung ương; chuỗi sự kiện liên quan đến Cuộc thi DIFC 2012; Hội nghị nhóm Viên thông APEC lần thứ 45; Tết An sinh; Biển đảo quê hương, Năm An toàn Giao thông – 2012;...

Nhìn chung, thông tin được đăng tải trên Tạp chí luôn khai thác có chiều sâu, tạo được sự chú ý của đồng nghiệp và độc giả. Lượng truy cập bình quân và ổn định là 10.115 đến 12.200/ngày. Năm 2012, Tạp chí đẩy mạnh công tác tiếp thị quảng cáo, doanh thu ước đạt 42,4 triệu đồng, đạt 106% kế hoạch, tăng 41% so với cùng kỳ năm 2011.

Đ) BQL Dự án Phát triển CNTT-TT Đà Nẵng

Ban quản lý Dự án tiếp tục triển khai thực hiện các gói thầu của dự án, hoàn thành cơ bản, đúng tiến độ tất cả các gói thầu theo kế hoạch, đặc biệt đã khởi động được 05 hạng mục quan trọng là gói thầu DNG6+7, DNG8b, DNG10a, DNG12 và DNG13. Tình hình giải ngân của dự án đã có sự cải thiện đáng kể. Năm 2010 chỉ giải ngân được 2,27%, tính đến tháng 7/2011 tỉ lệ giải ngân đã đạt 14,16% và tính đến cuối tháng 10/2012 tỉ lệ giải ngân đạt gần 40%. Tiểu dự án tiếp tục được Ngân hàng Thế giới đánh giá là Tiểu dự án triển khai hiệu quả nhất.

e) Ban quản lý Dự án ĐTXD khu CNTT tập trung Đà Nẵng

Phối hợp tốt với các cơ quan liên quan thực hiện tốt việc theo dõi đơn đốc việc giao đất sạch, 07/07 mốc giới cho tập đoàn Rocky Lai (nhà đầu tư Khu CNTT tập trung Đà Nẵng), hoàn thành tốt việc điều hành các dự án Chung cư nhà ở xã hội, Chung cư dành cho người thu nhập thấp; Kho lưu trữ chuyên dụng; Bệnh viện đa khoa Hải Châu; Thư viện khoa học tổng hợp; Bệnh viện Phụ nữ mới. Giá trị sản lượng năm 2012 đạt 150 tỷ đồng đạt 250% so với năm 2011. Ngoài ra, BQL triển khai thực hiện các bước để triển khai Dự án Công viên phần mềm 2; Khu CNTT tập trung số 2.

3. Kết quả sản xuất kinh doanh trên lĩnh vực thông tin và truyền thông

a) Về bưu chính, chuyển phát

Đến nay, thành phố có 56 bưu cục, 11 điểm bưu điện Văn hóa xã, 86 đại lý bưu điện, điểm giao dịch chuyển phát, bán kính phục vụ của một bưu cục là 2,15km. Ngoài các dịch vụ bưu chính truyền thống, các doanh nghiệp tiếp tục triển khai đa dạng các loại hình kinh doanh khác: datapost, tiết kiệm bưu điện, đại lý bán vé máy bay, đại lý thu cước cho các doanh nghiệp viễn thông, đại lý thu đổi ngoại tệ,...

Do chi phí đầu vào tăng, tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn, lợi nhuận thấp. Doanh thu dịch vụ bưu chính, chuyển phát năm 2012 ước đạt **146,5 tỷ đồng**, tăng 5,7% so với năm 2011, nộp ngân sách 3 tỷ đồng.

b) Về viễn thông, internet

Số điện thoại cố định đạt 231.119 máy, đạt 70% kế hoạch năm 2012, giảm 21% so với năm 2011. Mật độ điện thoại đạt 29 máy/100 dân, đạt 85% kế hoạch năm 2012, giảm 14% so với cùng kỳ năm 2011. Hiện nay, thuê bao điện thoại cố định đã phát triển đến mức bão hoà, đồng thời có xu hướng rời mạng nên dẫn đến sụt giảm số thuê bao trên toàn mạng trong thời gian đến.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông về quản lý thuê bao di động trả trước, các doanh nghiệp đang tiến hành rà soát, loại bỏ dần các thuê bao ảo. Số thuê bao di động ước đạt: 1.300.000 thuê bao (trong đó: số thuê bao trả trước: 1.170.000, thuê bao trả sau 130.000 thuê bao). Việc xây dựng Trạm gốc điện thoại di động đã dần đi vào nề nếp và đã đẩy mạnh triển khai loại trạm “thân thiện môi trường”, tăng cường dung chung cột ăng-ten để tránh ảnh hưởng mỹ quan đô thị. Số trạm gốc điện thoại di động trên địa bàn thành phố là 1.730 trạm.

Hoạt động Internet đánh dấu bước ngoặt quan trọng khi loại bỏ hoàn toàn 35.000 thuê bao Dial up. Đến nay, tổng số thuê bao Internet là 240.000 thuê bao, đạt 113% kế hoạch, tăng 8% so với năm 2011.

Doanh thu viễn thông, Internet ước cả năm 2012 đạt **4.945,7 tỷ đồng**, đạt 90,6% so với năm 2011, nộp ngân sách 193,1 tỷ đồng.

c) Hoạt động của các doanh nghiệp CNTT

Thị trường sản phẩm và dịch vụ CNTT phát triển thuận lợi trong đó chiếm ưu thế về doanh thu và lợi nhuận là dịch vụ sản xuất, gia công phần mềm và sản xuất, lắp ráp, cung cấp dịch vụ phần cứng – điện tử.

Bên cạnh một số lĩnh vực thế mạnh truyền thống, các doanh nghiệp CNTT Đà Nẵng đã chủ động mở rộng ra nhiều lĩnh vực dịch vụ mới như thiết kế vi mạch điện tử, gia công trò chơi điện tử, kiểm thử phần mềm. Công tác thị trường cũng đạt được những kết quả đáng khích lệ. Nhiều doanh nghiệp CNTT ở Đà Nẵng đã chú trọng phát triển thị trường xuất khẩu sang các thị trường như Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ, Australia.

Tuy nhiên, doanh nghiệp làm phần mềm hiện nay còn nhiều khó khăn trong tìm kiếm nhân lực có trình độ chuyên môn cao, đặc biệt là trong một số chuyên ngành hẹp như quản lý dự án phần mềm, kỹ sư thiết kế vi mạch, kỹ sư về mạng máy tính, kỹ sư về an toàn an ninh thông tin. Trình độ ngoại ngữ cũng là một hạn chế lớn của lực lượng nhân lực CNTT Đà Nẵng, gây trở ngại cho việc mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh tại các thị trường nước ngoài.

Doanh thu năm 2012 ước đạt **3.597,3 tỷ đồng**, tăng gần 50% so với năm 2011, nộp ngân sách 28,4 tỷ đồng. Kim ngạch xuất khẩu phần mềm đạt 20.190.000 USD, đạt 134,6% so với kế hoạch được giao, tăng 52,95% so với năm 2011.

d) Hoạt động của các cơ sở in, phát hành báo chí, xuất bản

Hoạt động xuất bản gặp nhiều khó khăn, thị trường xuất bản thu hẹp do văn hoá đọc ngày càng suy giảm trước sự lấn lướt của các phương tiện nghe nhìn.

sách điện tử, trong khi các chi phí đầu vào tăng, Đà Nẵng nằm xa thị trường sách lớn của cả nước nên không có lợi thế cạnh tranh. Ước tính năm 2012 các nhà xuất bản sẽ phát hành khoảng 25,6 triệu cuốn sách, xuất bản phẩm, sản lượng in đạt: 10 tỷ trang in khổ 13 x 19 cm.

Doanh thu lĩnh vực in ấn, xuất bản ước cả năm 2012 đạt: **332,3 tỷ đồng**, tăng 36,7% so với năm 2011, nộp ngân sách 6,8 tỷ đồng.

Tổng doanh thu toàn ngành Thông tin và Truyền thông Đà Nẵng năm 2012 ước đạt **9021,8 tỷ đồng**, đạt 100,2 % so với kế hoạch được giao, tăng 10% so với năm 2011; kim ngạch xuất khẩu phần mềm đạt 20.190.000 USD, đạt 134,6% so với kế hoạch được giao, tăng 52,95% so với năm 2011. Nộp ngân sách Nhà nước 232 tỷ đồng.

Đánh giá chung

Trong năm 2012, Sở, tiếp tục ổn định và kiện toàn bộ máy tổ chức, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tăng cường công tác quản lý nhà nước chuyên ngành, hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh và 03 nhiệm vụ trọng tâm. Bên cạnh đó, Sở đã nỗ lực triển khai hiệu quả dự án Phát triển CNTT-TT Đà Nẵng; kịp thời tham mưu UBND thành phố đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào hoạt động của các cơ quan nhà nước cũng như trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Đặc biệt, trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam nói chung và Đà Nẵng nói riêng tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, lạm phát tăng,... thì hoạt động của nhà đầu tư vào lĩnh vực CNTT thành phố tiếp tục có điểm sáng và tín hiệu đáng mừng. Có được kết quả này, một phần là do Sở đã chủ động và tích cực trong công tác vận động, xúc tiến đầu tư nước ngoài.

Năm 2012, Đà Nẵng đạt 2 Giải thưởng về Ứng dụng CNTT hiệu quả trong các cơ quan nhà nước (giải thưởng VICTA); Năm năm liền 2007 – 2012 Đà Nẵng dẫn đầu về chỉ số sẵn sàng phát triển và ứng dụng CNTT-TT Việt Nam. Kết quả này khẳng định Đà Nẵng hoàn toàn có đủ khả năng để trở thành một trong những địa phương hàng đầu của quốc gia về ứng dụng và phát triển CNTT, và trong tương lai không xa, nếu tiếp tục có chính sách đầu tư phù hợp, Công nghiệp CNTT sẽ trở thành ngành kinh tế quan trọng, góp phần tích cực vào việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế của thành phố trong thập niên đến.

Sở được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân Chương lao động hạng III; Chủ tịch UBND thành phố tặng 02 Bằng khen vì đã hoàn thành tốt công tác triển khai và áp dụng Hệ thống Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9000 trong hoạt động hành chính công, và đã có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện Pháp lệnh bảo vệ bí mật Nhà nước giai đoạn 2000-2011; Bộ trưởng Bộ TT&TT tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong 5 năm thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền phòng chống ma túy giai đoạn 2006-2011”.

Khắc phục khó khăn về đời sống do lạm phát, Sở đã thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc tiết kiệm chi thường xuyên, duy trì thu nhập tăng thêm cho CBCCC và người lao động trong Sở, góp phần tạo sự an tâm công tác trong cơ quan, tạo sự đoàn kết nhất trí trong nội bộ, kiên định với mục tiêu chung, góp phần tích cực xây dựng thành phố ngày càng phát triển bền vững.

Với những kết quả trên, Sở Thông tin và Truyền thông đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2012 trong đó có 03 nhiệm vụ trọng tâm.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2013

1. Công tác QLNN về Bưu chính Viễn thông

- Tiếp tục triển khai sắp xếp, chỉnh trang cáp thông tin tại 50 đoạn/tuyến đường và triển khai ngầm hóa cáp thông tin tại 35 đoạn/tuyến theo dự án Tín hiệu giao thông thành phố;

- Tiếp tục triển khai diện rộng việc sử dụng trạm BTS thân thiện môi trường (khoảng 10% trong tổng số trạm hiện có và đối với tất cả các mạng);

- Tiếp tục đẩy mạnh chất lượng dịch vụ di động (cả thuê bao trả trước), mở rộng hạ tầng cung cấp dịch vụ truyền hình cáp và truyền hình IPTV;

- Đưa mạng MAN đi vào hoạt động chính thức, triển khai các ứng dụng bảo đảm cho ứng dụng CNTT ;

- Tăng cường công tác quản lý các đại lý Internet và trò chơi trực tuyến, đưa hoạt động cung cấp dịch vụ Internet, trò chơi trực tuyến tại đại lý Internet vào nề nếp, hạn chế các tác động tiêu cực đến xã hội;

- Nâng cao công tác quản lý bưu chính, kiểm tra đôn đốc các doanh nghiệp chất lượng dịch vụ bưu chính, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho bưu gửi;

- Tăng cường công tác quản lý thuê bao di động trả trước theo đúng Thông tư 04/2012/TT-BTTTT ngày 13/4/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông;

- Tiếp tục phối hợp triển khai Hệ thống Wifi công cộng thành phố Đà Nẵng.

2. Công tác QLNN về Công nghệ thông tin

- Tiếp tục triển khai việc xây dựng nền tảng chính quyền điện tử Thành phố trên cơ sở thực hiện hiệu quả Dự án phát triển CNTT và TT Việt Nam tại Đà Nẵng;

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT thành phố Đà Nẵng năm 2013;

- Đánh giá chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin (ICT-Index) các đơn vị, địa phương thuộc thành phố Đà Nẵng năm 2012;

- Tiếp tục nâng cấp Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành theo hướng liên thông kết nối giữa các sở, ban, ngành, quận huyện và Văn phòng UBND thành phố;

- Xúc tiến đầu tư, khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng CNTT bao gồm Khu công viên phần mềm Đà Nẵng và các Khu CNTT tập trung thành phố Đà Nẵng;

- Triển khai các dự án theo Quyết định 50/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành “Quy chế quản lý Chương trình phát triển công nghiệp phần mềm và Chương trình phát triển công nghiệp nội dung số Việt Nam”;

- Tiếp tục triển khai các đề án Thành phố thông minh hơn, đề án Trung tâm vi mạch, đề án Trung tâm Phát triển phần mềm Mã nguồn mở;

- Hoàn thành việc xây dựng đề án khai thác hạ tầng CNTT tại Công viên phần mềm Đà Nẵng nhằm chuẩn bị cho công tác tiếp nhận, vận hành, khai thác hiệu quả hạ tầng CNTT-TT được đầu tư, đặc biệt là mạng đô thị thành phố (mạng MAN) và Trung tâm Dữ liệu thành phố (Data Center).

3. Công tác QLNN về Báo chí Xuất bản

- Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động thông tin đối ngoại, đổi mới công tác hướng dẫn tuyên truyền về hoạt động thông tin đối ngoại trên báo đài phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội thành phố;

- Đề xuất hỗ trợ các nội dung liên quan nhằm giúp các cơ quan báo chí địa phương phát triển ngang tầm với vị thế của thành phố Đà Nẵng;

- Triển khai quán triệt Luật xuất bản sửa đổi; thực hiện tốt quyết định của UBND thành phố về việc ủy quyền quản lý Nhà Xuất bản Đà Nẵng;

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát hoạt động các trang thông tin điện tử trên địa bàn thành phố; hướng dẫn, thẩm định trang thông tin điện tử của các cơ quan đơn vị thuộc thành phố đăng ký cấp phép hoạt động đúng theo quy định; phối hợp Văn phòng Bộ tổ chức các lớp đào tạo về kỹ năng viết bài trên các trang thông tin điện tử cho các cơ quan thuộc thành phố.

4. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Thanh tra các cơ sở in, xuất bản; thanh tra đột xuất các cơ sở phát hành xuất bản phẩm, các cơ sở cho thuê sách, báo trên địa bàn thành phố; hoạt động của các đại lý Internet, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, các đại lý bưu điện...

- Thanh tra, kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của UBND thành phố, Lãnh đạo Sở, đề xuất của các đơn vị có liên quan và đơn thư khiếu nại, tố cáo của người dân;

- Tham gia các Đoàn thanh tra, kiểm tra của cơ quan cấp trên và các đơn vị liên quan;

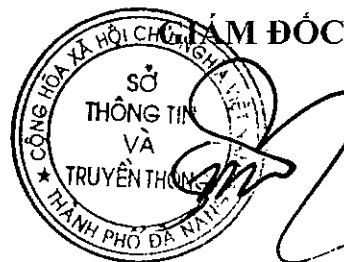
- Tập huấn nghiệp vụ thanh tra hoạt động của các đại lý Internet cho quận, huyện; lập quy chế phối hợp công tác thanh tra, phổ biến, tuyên truyền pháp luật với các phòng VH TT quận, huyện.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2012 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2013 của Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Đà Nẵng./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Bộ TT&TT;
- CQĐD Bộ TT&TT tại Đà Nẵng;
- Sở KH&ĐT thành phố;
- Lưu : VT, VP.

Được



Phạm Kim Sơn